TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:59/2026/QĐST – HNGĐ	

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 651/2025/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 30/09/1976**; CCCD số 031076009783 do Cục trưởng Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 14/04/2021

Nơi thường trú: số 11 ngõ 150 GV, phường GV, thành phố Hà Nội (trú tại: P2009, Chung cư Ban cơ yếu Chính Phủ, Khu đất đơn vị M2, số 43 LVL, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội)

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thu T, sinh ngày 12/02/1977**; CCCD số 001177025950 do Cục trưởng Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 14/04/2021

Trú tại: số 11 ngõ 150 GV, phường GV, thành phố Hà Nội (trú tại: P2009, Chung cư Ban cơ yếu Chính Phủ, Khu đất đơn vị M2, số 43 LVL, phường TX, thành phố Hà Nội).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T **và** chị Nguyễn Thu T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thu T đều xác định không còn tình cảm vợ chồng và đều đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T, chị T có 02 con chung là: **c**háu Nguyễn Văn T T, sinh ngày 10/05/2005 và cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 02/10/2008. Hiện tại 02 cháu đều ở với chị Nguyễn Thu T.

Cháu Nguyễn Văn T T đã ngoài 18 tuổi và đã trưởng thành, không có nhược điểm thể chất gì nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Khi ly hôn chị Nguyễn Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng **c**háu Nguyễn Minh A, sinh ngày 02/10/2008 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 2/2026 cho đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định của pháp luật hoặc khi có quyết định thay đổi khác

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Nguyễn Văn T **và** chị Nguyễn Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chịu án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo quy định của pháp luật. Hoàn trả anh Nguyễn Văn T số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016847 ngày 18 tháng 11 năm 2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Hà Nội;
- UBND phường GV, thành phố Hà Nội;
(quyển số 018/2003 ngày 28/01/2003 tại UBND phường GV, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Nghĩa Hải

TAND KHU VỰC 2

MZC190126.TL.QDBA
237